

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 62/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 19/7/2017

V/v: “tranh chấp ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tuyết Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Hường
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng – Là Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa:

Ông Phan Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 666/2016/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2016 về việc “Xin ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2017/QĐST-HNGĐ ngày 30/5/2017 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị Dư Trương Thúy V, sinh năm 1989.

HKTT: Đường C, phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên lạc: Đường B, phường I, thành phố Đ. Có mặt

2- Bị đơn: Anh Đặng Ngọc C, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Đường C, phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ chị Dư Trương Thúy V khai: Chị và anh Đặng Ngọc C kết hôn vào ngày 24/02/2014, có đăng ký kết hôn tại UBND phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân tự nguyện và có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà chồng ở đường C, phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Cuộc sống chung hòa thuận, hạnh phúc đến giữa năm 2015 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có sự quan tâm và chăm sóc lẫn nhau, không tôn trọng nhau. Hiện tại vợ chồng đã ly thân từ tháng 6/2016 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị V xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Theo bản tự khai của anh Đặng Ngọc C: Anh C xác nhận lời trình bày của bà V về thời gian kết hôn là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại đường C, phường I, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống chung một năm đầu rất hòa thuận hạnh phúc, sau đó thì xảy ra nhiều mâu thuẫn nên vợ chồng sống ly thân. Bản thân anh nhiều lần níu kéo để chị V quay về cùng nhau chăm sóc con nhưng chị V không đồng ý. Nay chị V xin ly hôn anh không đồng ý.

Về con chung: Hai bên xác định vợ chồng có 01 con chung tên Đặng Ngọc Quang V, sinh ngày 18/3/2014, hiện con đang ở với chị V. Ly hôn, chị V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đồng cho đến khi con thành niên. Anh C đồng ý giao con cho chị V nuôi dưỡng và đồng ý cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung: Hai bên xác định không có.

Về nợ chung: Hai bên xác định không có.

Tại phiên tòa, chị Dư Trương Thúy V thay đổi một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu xin ly hôn, yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật;

Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Dư Trương Thúy V xin ly hôn anh Đặng Ngọc C; Giao con chung Đặng Ngọc Quang V, sinh ngày 18/3/2014 cho chị V nuôi dưỡng cho đến khi thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[I] Chị Dư Trương Thúy V xin ly hôn anh Đặng Ngọc C, địa chỉ đường C, phường I, thành phố Đ, theo Điều 28 và 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt. Anh Đặng Ngọc C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Thành phố Đà Lạt tiến hành xét xử vắng mặt anh C.

[II] Xét quan hệ hôn nhân: Chị V và anh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, có tổ chức lễ cưới nên quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh C là hợp pháp. Về yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn nhận thấy hai bên đều thừa nhận vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được 01 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, không tôn trọng nhau dẫn đến tình cảm mất dần, vợ chồng đã chấm dứt mọi quan hệ từ tháng 6/2016. Nay chị V yêu cầu được ly hôn với anh C. Hội đồng xét xử động viên chị V vì con trở lại đoàn tụ với anh C nhưng chị V không đồng ý vì xác định không còn tình cảm với anh C. Qua xác minh được biết hiện nay chị V không còn sống chung với anh C. Mặt khác, anh C được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa để trình bày ý kiến là thể hiện thái độ không còn mong muốn hàn gắn tình cảm với chị V. Với thực trạng của quan hệ hôn nhân trên thể hiện mâu thuẫn giữa chị V và anh C đã trầm trọng, cuộc sống chung khó có thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chấp nhận yêu cầu của chị V, cho chị V và anh C được ly hôn là có căn cứ.

[III] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Đặng Ngọc Quang V, sinh ngày 18/3/2014. Ly hôn, chị V yêu cầu được trực tiếp nuôi con. Xét cháu V còn nhỏ, hiện nay đang ở với chị V, anh C đồng ý giao con cho chị V nuôi dưỡng vì vậy giao con cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị V không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập.

[IV] Về tài sản chung và nợ chung: Chị V, anh C đều xác định không có nên không đề cập.

[V] Về án phí: Chị Dư Trương Thúy V phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Dư Trương Thúy V xin ly hôn anh Đặng Ngọc C. Cho chị Dư Trương Thúy V và anh Đặng Ngọc C được ly hôn.
2. Về con chung: Giao con tên Đặng Ngọc Quang V, sinh ngày 18/3/2014 cho chị Dư Trương Thúy V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên.

Quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về án phí: Buộc chị Dư Trương Thúy V phải chịu 200.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ toàn bộ vào số tiền 200.000đ chị V đã tạm nộp án phí theo biên lai thu số AA/2015/0007927 ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đ.

Chị Dư Trương Thúy V có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Đặng Ngọc C có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND phường I, thành phố Đ,
tỉnh Lâm Đồng;
- Dương sự;
- Lưu AV - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Đoàn Thị Tuyết Nga

